

ĐỀ ĐỊA LÝ THI THỬ THPTQG TRƯỜNG YÊN LẠC &
TRẦN PHÚ – VĨNH PHÚC 2018 LẦN 3

Đề thi thử môn Địa lý THPTQG 2018

Đề thi thử THPT

Đề thi có 05 trang

(Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề thi: 401

Họ tên thí sinh: Số báo danh:

- Câu 41:** Khó khăn lớn nhất trong sử dụng tài nguyên nước hiện nay ở nước ta là
- A. lượng nước phân bố không đều và chưa hợp lý giữa các vùng.
 - B. ngập lụt vào mùa mưa, thiếu nước vào mùa khô, ô nhiễm môi trường nước.
 - C. lượng phù sa sông ngòi lớn gây khó khăn nạo vét luồng lạch.
 - D. phần lớn lượng nước của sông ngòi là từ bên ngoài lãnh thổ.

- Câu 42:** Cân cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 20, hãy cho biết những tỉnh có sản lượng thủy sản nuôi trồng lớn nhất nước ta tập trung ở
- A. Đồng bằng sông Cửu Long.
 - B. Đồng bằng sông Hồng.
 - C. Bắc Trung Bộ.
 - D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

- Câu 43:** Thành phần kinh tế giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế nước ta là
- A. tư nhân.
 - B. Nhà nước.
 - C. ngoài Nhà nước.
 - D. kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

- Câu 44:** Biện pháp nào sau đây cần thực hiện sớm nhất để phòng tránh bão ở nước ta?
- A. Củng cố các công trình đê biển và các khu vực neo đậu tàu thuyền.
 - B. Cảnh báo sớm cho các tàu, thuyền đang hoạt động ngoài khơi tìm nơi trú ẩn an toàn.
 - C. Sơ tán dân và huy động sức dân để phòng tránh bão.
 - D. Dự báo một cách chính xác về quá trình hình thành và hướng di chuyển của bão.

- Câu 45:** Hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp nào sau đây hình thành từ thập kỷ 90 của thế kỷ XX ?
- A. Điểm công nghiệp.
 - B. Trung tâm công nghiệp.
 - C. Khu công nghiệp tập trung.
 - D. Vùng công nghiệp.

- Câu 46:** Nguồn năng lượng nào sau đây chưa được khai thác để sản xuất điện ở nước ta?
- A. Khi đốt.
 - B. Thủy năng.
 - C. Gió.
 - D. Thủy triều.

- Câu 47:** Cân cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 17, hãy cho biết khu kinh tế ven biển nào sau đây nằm không nằm trên đất liền?
- A. Nhơn Hội.
 - B. Phú Quốc.
 - C. Chu Lai.
 - D. Định An.

- Câu 48:** Phát biểu nào sau đây thể hiện khái quát nhất mục tiêu của ASEAN?
- A. Đoàn kết và hợp tác vì một ASEAN hòa bình, ổn định, cùng phát triển.
 - B. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục và tiến bộ xã hội của các nước thành viên.
 - C. Giải quyết những khác biệt nội bộ liên quan đến mối quan hệ giữa ASEAN với các nước, khối nước hoặc tổ chức quốc tế khác.
 - D. Xây dựng Đông Nam Á trở thành một khu vực hòa bình, ổn định, có nền kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển.

- Câu 49:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng về vị trí địa lí nước ta?
- A. Chỉ một số địa phương trên đất nước ta có 2 lần Mặt trời lên thiêng định trong một năm.
 - B. Quy định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta là mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa.
 - C. Năm ở rìa phía đông bán đảo Đông Dương, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
 - D. Nước ta nằm trong vùng có nhiều thiên tai gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

- Câu 50:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng về thiên nhiên phần lãnh thổ phía Bắc nước ta?
- A. Mùa hạ nắng nóng mưa nhiều.
 - B. Có một mùa đông lạnh.
 - C. Hình thành rừng thưa nhiệt đới khô.
 - D. Năm từ dãy Bạch Mã trở ra.

Câu 51: Cho bảng số liệu: Diện tích gieo trồng cây lương thực nước ta giai đoạn 1990 - 2016				
(Đơn vị: nghìn ha)				
Năm	Tổng diện tích	Lúa	Ngô	Cây lương thực khác
1990	6 476,9	6 042,8	431,8	2,3
2000	8 399,1	7 666,3	730,2	2,6
2010	8 615,9	7 489,4	1 125,7	0,8
2016	8 947,9	7 790,4	1 152,4	5,1

(Nguồn: Tổng cục thống kê Việt Nam, năm 2016, tại website: <https://www.gso.gov.vn>)

Hãy cho biết, để thể hiện diện tích gieo trồng cây lương thực phân theo các loại cây trồng nước ta giai đoạn 1990 - 2016 thì biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất?

- A. Cột ghép. B. Tròn. C. Cột chồng. D. Đường.

Câu 52: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 19, hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng về sản xuất lúa ở nước ta?

- A. Tỉ trọng giá trị sản xuất cây lương thực trong tổng giá trị sản xuất ngành trồng trọt tăng trong giai đoạn 2000 - 2007.
 B. Đồng bằng sông Cửu Long là vùng có diện tích và sản lượng lúa lớn nhất nước ta.
 C. Vùng có tỉ lệ diện tích trồng lúa so với diện tích trồng cây lương thực lớn nhất là Đồng bằng sông Hồng.
 D. Diện tích và sản lượng lúa nước ta từ năm 2000 đến năm 2007 tăng liên tục.

Câu 53: Cơ cấu ngành công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm ở nước ta đa dạng chủ yếu do nguyên nhân nào sau đây ?

- A. điều kiện tự nhiên thuận lợi và chính sách ưu tiên của nhà nước.
 B. cơ sở vật chất kĩ thuật hiện đại và nguồn lao động dồi dào.
 C. vị trí địa lí thuận lợi và cơ sở hạ tầng giao thông vận tải hiện đại.
 D. nguồn nguyên liệu tại chỗ phong phú và thị trường tiêu thụ rộng lớn.

Câu 54: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 15, hãy cho biết nhận xét nào sau đây không đúng về phân bố dân cư nước ta?

- A. Số dân thành thị nước ta tăng chậm hơn số dân nông thôn.
 B. Phản lớn dân cư nước ta sống ở khu vực nông thôn.
 C. Các tỉnh miền núi Tây Nguyên, Tây Bắc có dân cư thưa thớt.
 D. Vùng có mật độ dân số cao nhất là Đồng bằng sông Hồng.

Câu 55: Đặc điểm dân số nước ta là

- A. dân số tăng nhanh từ nửa cuối thế kỷ XIX. B. dân số đông thứ 10 trên thế giới.
 C. có 54 dân tộc sống trên khắp lãnh thổ. D. dân số đã bước sang cơ cấu dân số già.

Câu 56: Các nước công nghiệp mới (NICs) tập trung chủ yếu ở

- A. châu Á và châu Âu. B. Mĩ La tinh và châu Úc.
 C. châu Á và Mĩ La tinh. D. châu Mĩ và châu Phi.

Câu 57: Phát biểu nào sau đây không phải là đặc điểm cơ cấu công nghiệp theo ngành ở nước ta ?

- A. Giảm tỉ trọng nhóm ngành công nghiệp chế biến.
 B. Đang nới lỏng một số ngành công nghiệp trọng điểm.
 C. Tăng tỉ trọng các sản phẩm cao cấp, có sức cạnh tranh.
 D. Tương đối đa dạng với 3 nhóm ngành công nghiệp.

Câu 58: Tác động lớn nhất của quá trình đô thị hóa tới nền kinh tế nước ta là

- A. thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
 B. phô biến lối sống thành thị trong dân cư.
 C. tạo ra những thị trường tiêu thụ hàng hóa rộng lớn.
 D. tạo thêm việc làm và thu nhập cho người lao động.

Câu 59: Sản lượng khai thác than ở nước ta tăng khá nhanh trong giai đoạn gần đây chủ yếu do

- A. phát hiện nhiều mỏ than lộ thiên lớn và xây dựng nhiều nhà máy tuyển than.
 B. hiện đại hóa trang thiết bị khai thác và mở rộng thị trường tiêu thụ.
 C. thu hút vốn đầu tư nước ngoài và phát triển giao thông vận tải.

- D. phát triển mạnh các nhà máy nhiệt điện và tăng cường nguồn lao động.

Câu 60: Phát biểu nào sau đây **không** đúng về nguồn lao động nước ta?

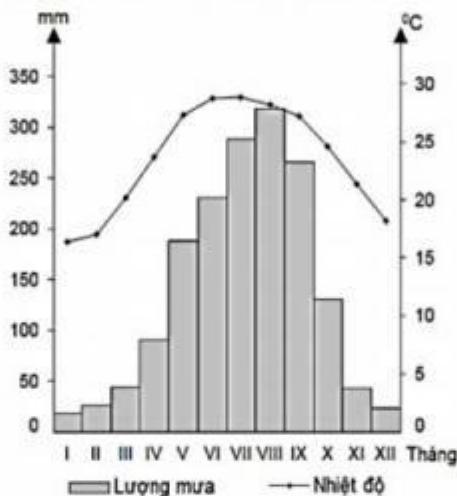
- A. Có kinh nghiệm sản xuất phong phú trong công nghiệp.
- B. Chất lượng lao động ngày càng được nâng lên.
- C. Thiếu nhiều công nhân kỹ thuật lành nghề.
- D. Nguồn lao động dồi dào, tăng nhanh.

Câu 61: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm tự nhiên của Đông Nam Á biển đảo?

- A. Ít đồng bằng, nhiều đồi, núi và núi lửa.
- B. Năm trong đới khí hậu nhiệt đới gió mùa và xích đạo.
- C. Bao gồm nhiều quần đảo và hàng vạn đảo lớn, nhỏ.
- D. Tiếp giáp với hai nước lớn là Trung Quốc và Ấn Độ.

Câu 62: Cho biểu đồ:

NHIỆT ĐỘ VÀ LƯỢNG MƯA TRUNG BÌNH THÁNG Ở HÀ NỘI



Hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng về nhiệt độ, lượng mưa ở Hà Nội?

- A. Lượng mưa lớn nhất vào tháng VII.
- B. Không có tháng nào nhiệt độ dưới 20°C.
- C. Nhiệt độ thấp nhất trong năm là tháng XII.
- D. Chê độ mưa có sự phân mùa.

Câu 63: Biện pháp quan trọng nhất để tăng sản lượng lương thực ở nước ta trong điều kiện diện tích đất nông nghiệp có hạn là

- A. phát triển mô hình nông - lâm kết hợp.
- B. đẩy mạnh thăm canh, tăng vụ.
- C. trồng nhiều loại cây hoa màu.
- D. khai hoang mở rộng diện tích.

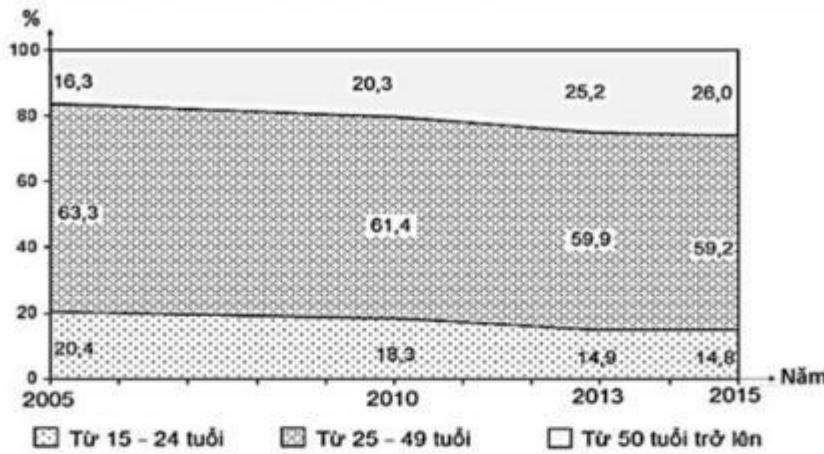
Câu 64: Phản lớn dân cư Nhật Bản tập trung ở

- A. các thành phố ven biển.
- B. khu vực ven biển phía bắc.
- C. các đảo nhỏ phía nam.
- D. vùng núi thấp phía tây.

Câu 65: Vai trò quan trọng nhất của rừng đặc dụng là

- A. phát triển du lịch sinh thái.
- B. bảo vệ môi trường nước.
- C. bảo vệ đa dạng sinh học.
- D. cung cấp gỗ cho công nghiệp.

Câu 66: Cho biểu đồ về lao động từ 15 tuổi trở lên ở nước ta giai đoạn 2005 - 2015.



Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Tốc độ tăng trưởng số lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo nhóm tuổi nước ta.
- B. Số lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo nhóm tuổi nước ta.
- C. Quy mô và cơ cấu lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo nhóm tuổi nước ta.
- D. Sự thay đổi cơ cấu lao động từ 15 tuổi trở lên phân theo nhóm tuổi nước ta.

Câu 67: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 22, hãy cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về ngành công nghiệp năng lượng nước ta?

- A. Vùng có nhiều nhà máy thủy điện công suất lớn là Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- B. Các mỏ dầu, khí đang khai thác tập trung chủ yếu ở thềm lục địa phía Nam.
- C. Sản lượng than, dầu mỏ, điện tăng liên tục trong giai đoạn 2000 - 2007.
- D. Hoạt động khai thác than tập trung chủ yếu ở miền Bắc nước ta.

Câu 68: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 13, hãy cho biết nhận xét nào sau đây đúng về đặc điểm tự nhiên miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ?

- A. Đỉnh núi cao nhất là Pu Xai Lai Leng nằm trên dãy Trường Sơn Bắc.
- B. Địa hình kéo dài theo chiều Đông - Tây tạo nên tính phân bậc rõ rệt.
- C. Có đồng bằng châu thổ sông rộng lớn nhất nước ta.
- D. Hướng chính trong cấu trúc địa hình là tây bắc - đông nam.

Câu 69: Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm phân bố dân cư của Trung Quốc?

- A. Dân cư đồng đúc ở miền Đông.
- B. Miền Tây có mật độ dân số rất thấp.
- C. Phân lớn dân cư sống ở thành thị.
- D. Dân cư phân bố không đều.

Câu 70: Đất feralit ở nước ta có đặc điểm nổi bật là

- A. lớp đất dày, chua, màu đỏ vàng.
- B. lớp đất dày, màu đỏ vàng, nhiều mùn.
- C. lớp đất mỏng, chua, màu đen.
- D. lớp đất mỏng, có tính kiềm, màu đen.

Câu 71: Cho bảng số liệu: **Giá trị xuất, nhập khẩu của Nhật Bản qua các năm**

(Đơn vị: tỉ USD)

Năm	1990	2000	2010	2014
Xuất khẩu	287,6	479,2	833,7	815,5
Nhập khẩu	235,4	379,5	768,0	958,4

Theo bảng số liệu trên, hãy cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về giá trị xuất, nhập khẩu của Nhật Bản trong giai đoạn 1990 - 2014?

- A. Giá trị nhập khẩu tăng nhanh hơn.
- B. Giá trị nhập khẩu tăng liên tục.
- C. Giá trị xuất khẩu tăng liên tục.
- D. Giá trị xuất khẩu tăng nhiều hơn.

Câu 72: Hướng chuyên môn hóa sản xuất **không** phải của vùng nông nghiệp Duyên hải Nam Trung Bộ là

- A. khai thác thủy sản.
- B. trâu, bò thịt.
- C. nuôi trồng thủy sản.
- D. cây công nghiệp lâu năm.

Câu 73: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 18, hãy cho biết chè là sản phẩm chuyên môn hóa của vùng nào sau đây?

A. Đông Nam Bộ.

C. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

B. Đồng bằng sông Cửu Long.

D. Bắc Trung Bộ.

Câu 74: Yếu tố quan trọng nhất thúc đẩy sự phát triển cây công nghiệp lâu năm ở nước ta trong những năm gần đây là

- A. sự tiến bộ của khoa học – kĩ thuật.
C. sự mở rộng của thị trường tiêu thụ.

- B. sự thuận lợi của điều kiện tự nhiên.
D. kinh nghiệm của người lao động.

Câu 75: Vùng có điều kiện tự nhiên thuận lợi nhất để phát triển nuôi tôm ở nước ta là

- A. Đồng bằng sông Hồng.
C. Bắc Trung Bộ.

- B. Đồng bằng sông Cửu Long.
D. Đồng Nam Bộ.

Câu 76: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 11, hãy cho biết diện tích đất mặn tập trung nhiều nhất ở

- A. ven biển miền Trung.
C. ven các đảo lớn.

- B. ven biển Đồng bằng sông Cửu Long.
D. ven biển Đồng bằng sông Hồng.

Câu 77: Cho bảng số liệu: GDP của Hoa Kỳ và một số châu lục năm 2004 và năm 2014

(Đơn vị: tỉ USD)

Năm	Toàn thế giới	Hoa Kỳ	Châu Âu	Châu Á	Châu Phi
2004	40 887,8	11 667,8	14 146,7	10 092,9	790,3
2014	76 858,2	17 419,0	21 785,9	25 223,7	2 066,6

Theo bảng số liệu trên, cho biết nhận xét nào sau đây đúng về GDP của Hoa Kỳ và một số châu lục năm 2004 và năm 2014?

- A. Năm 2004, GDP của Hoa Kỳ bằng GDP của cả châu Á và châu Phi cộng lại.
B. So với năm 2004, GDP năm 2014 của châu Á tăng nhanh nhất.
C. GDP của toàn thế giới và các châu lục năm 2014 giảm so với năm 2004.
D. So với năm 2004, tỷ trọng GDP của Hoa Kỳ trong cơ cấu GDP thế giới năm 2014 giảm.

Câu 78: Chính sách công nghiệp mới của Trung Quốc tập trung chủ yếu vào những ngành nào sau đây?

- A. cơ khí, hóa chất, sản xuất ô tô.
C. năng lượng, điện tử, sản xuất ô tô.
B. luyện kim, sản xuất ô tô, xây dựng.
D. chế tạo máy, điện tử, hóa dầu.

Câu 79: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 21, hãy cho biết hai trung tâm công nghiệp có quy mô lớn nhất nước ta là

- A. Thủ Dầu Một và Hải Phòng.
C. Thành phố Hồ Chí Minh và Biên Hòa.
B. Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội.
D. Vũng Tàu và Hà Nội.

Câu 80: Căn cứ vào Atlat Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết khu vực có lượng mưa trung bình năm cao nhất nước ta là

- A. Trung Trung Bộ.
C. Đồng bằng sông Hồng.
B. Cực Nam Trung Bộ.
D. Tây Nghệ An.

----- HẾT -----

Thi sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam do NXB Giáo dục phát hành từ năm 2009 đến nay

(Thi sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ MÔN HÓA
Trường THPT Yên Lạc & Trần Phú – Vĩnh Phúc lần 3 - 2018

1	B	11	C	21	D	31	D
2	A	12	B	22	D	32	B
3	B	13	D	23	B	33	C
4	D	14	A	24	A	34	C
5	C	15	C	25	C	35	B
6	D	16	C	26	D	36	B
7	B	17	A	27	C	37	D
8	A	18	A	28	D	38	D
9	A	19	B	29	C	39	B
10	C	20	A	30	A	40	A